| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐL**<br>**TỈNH BÌNH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 10/2022/QĐST-DS | *ĐL, ngày 17 tháng 01 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 206/2021/TLST-DS, ngày 04 tháng 11 năm 2021.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *NgU đơn*: Bà Phạm Thị Bích N, sinh năm 1966; nơi cư trú: Số 5, đường Phan Đình Phùng, khu phố 4, thị trấn ĐT, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận.

- *Bị đơn*: Bà Hoàng Thị Lệ U, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số nhà 81, đường số 5, thôn 6, xã ĐT, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Hoàng Đức D, sinh năm 1965; nơi cư trú: Số 5, đường Phan Đình Phùng, khu phố 4, thị trấn ĐT, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận.

+ Ông Trương N K, sinh năm 1979; nơi cư trú: Số nhà 35, tổ 2, thôn 2, xã Đức Hạnh, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận.

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Phạm Thị Bích N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Đức D:* Bà Huỳnh Thị N Thuận, sinh năm 1966; nơi cư trú: số nhà 498, đường Cách Mạng Tháng Tám, khu phố 2, thị trấn VX, huyện ĐL, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Hoàng Thị Lệ U đồng ý trả cho bà Phạm Thị Bích N, ông Hoàng Đức D số tiền nợ 410.000.000 đồng (*Bốn trăm mười triệu đồng*). (Trong đó, nợ vay là 335.000.000 đồng, nợ tiền lãi là 75.000.000 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận là 10%/năm.

- *Về án phí:*

+ Bà Hoàng Thị Lệ U phải nộp 10.200.000 đồng (*Mười triệu hai trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Bà Phạm Thị Bích N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Phạm Thị Bích N số tiền tạm ứng án phí là 11.702.000 đồng *(Mười một triệu bảy trăm lẽ hai ngàn đồng)* đã nộp theo biên lai số 0005647, ngày 04/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐL.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐL;
- Chi cục THA.DS huyện ĐL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Đình Trường**